

Người ký: Sở
Xây dựng
Email:
sxd@hanam.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh
Hà Nam
Thời gian ký:
11.12.2017
15:48:50
+07:00



UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2192 /TTr-SXD

Hà Nam, ngày 08 tháng 12 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v thẩm định kinh phí lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng công trình, giá dịch vụ thoát nước thải trên địa bàn tỉnh Hà Nam

Kính gửi: Sở Tài chính

Căn cứ Văn bản số 3193/UBND-GTXD ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh về việc lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng công trình, giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Sở Xây dựng đề nghị Sở Tài chính thẩm định kinh phí tổ chức lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng công trình, giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam như sau:

1. Lập Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Hà Nam - Phần khảo sát với kinh phí: 90.000.000,0 đồng.

2. Xây dựng Chỉ số giá xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam (*quy đổi thời điểm gốc từ năm 2012 sang năm 2017*) với kinh phí: 107.000.000,0 đồng.

3. Xây dựng phương án giá dịch vụ thoát nước thải với kinh phí: 614.785.000,0 đồng, trong đó:

+ Chi phí Sở Xây dựng tổ chức thực hiện: 115.000.000,0 đồng

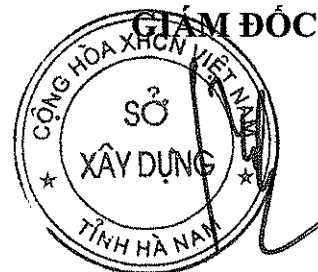
+ Chi phí thuê tư vấn lập: 499.785.000,0 đồng

(*Có dự toán chi tiết kèm theo*)

Đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh chấp thuận kinh phí và bố trí nguồn kinh phí tổ chức lập các đơn giá trên để Sở Xây dựng có cơ sở tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KTXD.



Phạm Mạnh Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3193** /UBND-GTXD
V/v lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng công
trình, giá dịch vụ thoát nước, giá dịch vụ nghĩa
trang và dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh

Hà Nam, ngày **03** tháng 11 năm 2017

Kính gửi:

- Các Sở: Xây dựng, Tài chính;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Sau khi xem xét đề nghị của Sở Xây dựng (tại Tờ trình số 1840/TTr-SXD ngày 17 tháng 10 năm 2017) về việc lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng công trình, giá dịch vụ thoát nước, giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hà Nam; căn cứ Kết luận tại Hội nghị giao ban tuần ngày 27 tháng 10 năm 2017 (tuần thứ 44), Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý chủ trương giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng công trình, giá dịch vụ thoát nước, giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để áp dụng, thực hiện quản lý theo quy định.

- Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2018.

2. Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Xây dựng trong quá trình tổ chức thực hiện, thẩm định các nội dung liên quan theo quy định; tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - PCT UBND tỉnh (đ/c Thắng);
 - Như kính gửi;
 - Các Sở: TNMT, KHĐT;
 - VPUB: L&VP(S), GTXD, TN(L), TC, TH;
 - Lưu VT, GTXD.
- QV. - D\CV2017\0248

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Đại Thắng

Dự toán chi phí tư vấn lập Đơn giá xây dựng công trình - phân khảo sát

I. Căn cứ pháp lý:

1. Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
2. Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
3. Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ lao động thương binh và xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;
4. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;
5. Công văn số 3193/UBND-GT XD ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh về lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng, giá dịch vụ thoát nước, giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh;

II. Dự toán

1. Thời gian thực hiện: 1 tháng
 2. Số lượng chuyên gia: 3 người
- Yêu cầu chuyên gia:

- Chủ trì: Yêu cầu chuyên gia có trình độ đại học trở lên và có 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực lập đơn giá
- Chuyên gia thực hiện: Yêu cầu chuyên gia có trình độ đại học trở lên và có từ 5-10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực lập đơn giá

Stt	Khoản mục chi phí	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Giá trị	Ký hiệu
I	Chi phí chuyên gia					39.500.000	Ccg
1	Chuyên gia chủ trì	Mức lương theo Mức 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH	tháng công	0,7	20.000.000	14.000.000	
2	Chuyên gia thực hiện	Mức lương theo Mức 4 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH	tháng công	1,7	15.000.000	25.500.000	
II	Chi phí quản lý	55% Ccg				21.725.000	Cql
III	Chi phí khác					17.300.000	Ck
1	Thuế xe đi công tác từ Hà Nội về Hà Nam	<i>tạm tính</i>	chuyến	2	1.500.000	3.000.000	
2	Phụ cấp lưu trú	<i>Theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017</i>	người/ngày	6	200.000	1.200.000	

3	Phòng nghị		Theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017	người/ngày	6	350.000	2.100.000	
4	Hội nghị, hội họp		tạm tính	buổi	2	1.000.000	2.000.000	
5	In bộ Đơn giá		tạm tính	bộ	100	90.000	9.000.000	
IV	Thu nhập chịu thuế tính trước		6%*(Ccg+Cql)				3.673.500	TN
V	Thuế giá trị gia tăng		10%*(Ccg+Cql+Ck+TN)				8.219.850	VAT
	Tổng cộng		Ccg+Cql+Ck+TN+VAT+Cdp				90.418.350	
	Làm tròn						90.000.000	

Dự toán chi phí tư vấn lập Chỉ số giá quy đổi thời điểm gốc từ năm 2012 sang năm 2017

I. Căn cứ pháp lý:

1. Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
2. Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
3. Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
4. Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ lao động thương binh và xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;
5. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;
6. Công văn số 3193/UBND-GT XD ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh về lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng, giá dịch vụ thoát nước, giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh;

II. Dự toán

1. Thời gian thực hiện: 1,5 tháng
 2. Số lượng chuyên gia: 3 người
- Yêu cầu chuyên gia:

- Chủ trì: Yêu cầu chuyên gia có trình độ đại học trở lên và có 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực lập đơn giá
- Chuyên gia thực hiện: Yêu cầu chuyên gia có trình độ đại học trở lên và có từ 5-10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực lập đơn giá

Stt	Khoản mục chi phí	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Giá trị	Ký hiệu
I	Chi phí chuyên gia					50.000.000	Ccg
1	Chuyên gia chủ trì	Mức lương theo Mức 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH	tháng công	0,7	20.000.000	14.000.000	
2	Chuyên gia thực hiện	Mức lương theo Mức 4 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH	tháng công	2,4	15.000.000	36.000.000	
II	Chi phí quản lý	55% Ccg				27.500.000	Cql
III	Chi phí khác					15.500.000	Ck
1	Thuế xe đi công tác từ Hà Nội về Hà Nam	<i>tạm tính</i>	chuyến	4	1.500.000	6.000.000	

2	Phụ cấp lưu trú	Theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017	người/ngày	12	200.000	2.400.000	
3	Phòng nghỉ	Theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017	người/ngày	12	350.000	4.200.000	
4	Hội nghị, hội họp	tạm tính	buổi	2	1.000.000	2.000.000	
5	In bộ Chỉ số giá	tạm tính	bộ	10	90.000	900.000	TN
IV	Thu nhập chịu thuế tính trước	$6\% * (C_{cg} + C_{ql})$				4.650.000	TN
V	Thuế giá trị gia tăng	$10\% * (C_{cg} + C_{ql} + C_k + TN)$				9.765.000	VAT
	Tổng cộng	C_{cg}+C_{ql}+C_k+TN+VAT+C_dp				107.415.000	
	Làm tròn					107.000.000	

Dự toán chi phí tổ chức lập giá dịch vụ thoát nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam

I. Căn cứ pháp lý:

1. Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải đô thị;
2. Thông tư số 02/2015/TT-BXD ngày 02/4/2015 của Bộ Xây dựng hướng dẫn định giá dịch vụ thoát nước;
3. Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng công bố Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
4. Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ lao động thương binh và xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;
5. Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;
6. Công văn số 3193/UBND-GTXXD ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh về lập đơn giá khảo sát, chỉ số giá xây dựng, giá dịch vụ thoát nước, giá dịch vụ nghĩa trang và dịch vụ hỏa táng trên địa bàn tỉnh;

II. Dự toán

- Tổng giá trị dự toán:

614.785.000 đồng

Trong đó:

+ Chi phí Sở Xây dựng thực hiện:

115.000.000 đồng

+ Chi phí thuê tư vấn định giá dịch vụ thoát nước:

499.785.000 đồng

1. Chi phí Sở Xây dựng thực hiện (Khảo sát, đánh giá hiện trạng công tác thoát nước và xử lý nước thải thuộc phạm vi nghiên cứu; Khảo sát, đánh giá tình hình sử dụng nước sạch trên địa bàn thành phố trong 03 năm trở lại đây và dự báo nhu cầu sử dụng nước sạch trong các năm tiếp theo; Điều tra về mức độ sẵn sàng chi trả của các hộ dân, cơ sở có sử dụng nước và dịch vụ thoát nước,...)

- Số người thực hiện	4	người
- Khối lượng thực hiện:	82	ngày công
+ Nghiên cứu tổng quan	15	ngày công
+ Đánh giá thực trạng	7	ngày công
+ Thu thập thông tin, tài liệu	10	ngày công
+ Nghiên cứu chuyên môn	40	ngày công
+ Viết báo cáo	10	ngày công

(vận dụng định mức theo Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 22/9/2017 của UBND tỉnh)

Stt	Khoản mục chi phí	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Giá trị (đồng)	Ký hiệu
I	Tiền công lao động trực tiếp	(vận dụng định mức theo Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày)					
1	Chủ trì thực hiện		ngày công	20	819.000	39.910.000	
2	Thành viên thực hiện chính		ngày công	30	507.000	16.380.000	
						15.210.000	

3	Thành viên	22/9/2017 của UBND tỉnh) Vận dụng theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc	ngày công	32	260.000	8.320.000
II	Chi phí điều tra, khảo sát thu thập số liệu, tổng hợp kết quả, chi cho đối tượng cung cấp thông tin		trọn gói			64.900.000
III	Chi văn phòng phẩm, in ấn	tạm tính	trọn gói			10.000.000
	Tổng cộng	I+II+III				114.810.000
	Làm tròn					115.000.000

2. Chi phí thuê tư vấn

1. Thời gian thực hiện: 4 tháng
 2. Số lượng chuyên gia: 5 người
- Yêu cầu chuyên gia:

- Chủ trì: Yêu cầu chuyên gia có trình độ đại học trở lên và có 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực lập đơn giá
- Chuyên gia thực hiện: Yêu cầu chuyên gia có trình độ đại học trở lên và có từ 5-10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực lập đơn giá

Stt	Khoản mục chi phí	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá (đồng/đvt)	Giá trị	Ký hiệu
I	Chi phí chuyên gia					250.000.000	Ccg
1	Chuyên gia chủ trì	Mức lương theo Mức 3 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH	tháng công	2	20.000.000	40.000.000	
2	Chuyên gia thực hiện	Mức lương theo Mức 4 Thông tư 02/2015/TT-BLĐTBXH	tháng công	14	15.000.000	210.000.000	
II	Chi phí quản lý	55% Ccg				137.500.000	Cql
III	Chi phí khác					43.600.000	Ck
1	Thuế xe đi công tác từ Hà Nội về Hà Nam	tạm tính	chuyên	8	1.500.000	12.000.000	
2	Phụ cấp lưu trú	Theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017	người/ngày	32	200.000	6.400.000	

3	Phòng nghị	Theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017	người/ngày	32	350.000	11.200.000	
4	Chi phí hội nghị	tạm tính	buổi	4	1.000.000	4.000.000	
5	Chi phí khấu hao máy móc, thiết bị, văn phòng phẩm,....	tạm tính				10.000.000	
IV	Thu nhập chịu thuế tính trước	$6\% * (Ccg + Cql)$				23.250.000	TN
V	Thuế giá trị gia tăng	$10\% * (Ccg + Cql + Ck + TN)$				45.435.000	VAT
	Tổng cộng	Ccg+Cql+Ck+TN+VAT+Cdp				499.785.000	